

TÒA GIÁM MỤC XUÂN LỘC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG HÒA BÌNH XUÂN LỘC



GIÁO TRÌNH
MÔN HỌC: THỰC TẬP TỐT NGHIỆP
NGÀNH: KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP
TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CDHBL ngày tháng năm.....
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân lộc)*

Đồng Nai, năm 2021

(Lưu hành nội bộ)

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

TaiLieu.vn

LỜI GIỚI THIỆU

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, ngành Kế toán đã trở thành một trong những ngành quan trọng của nhiều quốc gia trên thế giới. Trong bối cảnh đó, việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành Kế toán trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết.

Mô-đun Thực tập tốt nghiệp trong chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp là cơ hội quý báu giúp sinh viên áp dụng kiến thức lý thuyết vào thực tiễn. Thông qua quá trình thực tập tại các Doanh nghiệp sinh viên sẽ trải nghiệm công việc thực tế. Đây là giai đoạn quan trọng để sinh viên phát triển kỹ năng chuyên môn, làm quen với môi trường làm việc chuyên nghiệp, và chuẩn bị tốt cho sự nghiệp sau khi tốt nghiệp.

Trong quá trình nghiên cứu mô-đun "Thực tập tốt nghiệp", sinh viên thường phải tham khảo nhiều nguồn tài liệu khác nhau, dẫn đến sự không đồng nhất trong cách tiếp cận và hiểu biết về ngành. Đồng thời, một số tài liệu tham khảo còn mang tính hàn lâm, thiếu tính thực tiễn, khiến sinh viên gặp khó khăn trong việc liên hệ lý thuyết với thực tế ngành Kế toán đang phát triển nhanh chóng và đầy biến động.

Nhằm tạo điều kiện cho sinh viên có một bộ tài liệu tham khảo mang tính tổng hợp, cập nhật và gắn liền với thực tiễn hơn, nhóm giảng viên chúng tôi đề xuất và biên soạn giáo trình mô-đun "Thực tập tốt nghiệp" này. Giáo trình được xây dựng dựa trên nền tảng lý thuyết vững chắc, kết hợp với các ví dụ thực tế giúp sinh viên phát triển tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường kinh doanh thay đổi nhanh chóng. Với những kiến thức và kỹ năng được trang bị, sinh viên sẽ sẵn sàng đối mặt với các thách thức và nắm bắt các cơ hội trong lĩnh vực hướng dẫn du lịch đầy tiềm năng.

Trong quá trình biên soạn, chúng tôi đã tham khảo và trích dẫn từ nhiều tài liệu được liệt kê tại mục Danh mục tài liệu tham khảo. Chúng tôi chân thành cảm ơn các tác giả của các tài liệu mà chúng tôi đã tham khảo.

Bên cạnh đó, giáo trình cũng không thể tránh khỏi những sai sót nhất định. Nhóm tác giả rất mong nhận được những ý kiến đóng góp, phản hồi từ quý đồng nghiệp, các bạn người học và bạn đọc.

Trân trọng cảm ơn./.

Đồng Nai, ngày tháng năm 2021

Tham gia biên soạn

1. Chủ biên ThS. Trần Trung Hiếu
2. ThS. Phạm Hoài Diễm
3. ThS. Trần Thị Ngọc Lan
4. ThS. Nguyễn Thị Hồng Ngọc
5. Th.S. Bùi Thị Yên

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	2
MỤC LỤC.....	4
GIÁO TRÌNH MÔN HỌC	5
BÀI 1: THỰC TẬP CƠ BẢN.....	11
BÀI 2: THỰC TẬP CÔNG TÁC HẠCH TOÁN KẾ TOÁN.....	14

Tailieu.vn

GIÁO TRÌNH MÔN HỌC

1. Tên môn học: THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

2. Mã môn học: MĐ20

3. Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của môn học:

3.1. Vị trí:

+ Đây là mô đun được thực hiện sau khi kết năm học thứ 2 với lượng thời gian 2 tháng. Người học được thực tập tại 1 vị trí công việc chuyên sâu sau khi đã học các môn học tự chọn ở nhóm các môn học tự chọn tương ứng với các vị trí công việc ở các bộ phận lưu trú, nhà hàng, hội nghị/hội thảo tại môi trường làm việc thực tế tại doanh nghiệp. Để thực hiện mô đun này còn phụ thuộc vào điều kiện thực hành cụ thể của từng cơ sở thực tập, từng trường đào tạo.

3.2. Tính chất: Thực hành nghiệp vụ chuyên sâu tại cơ sở nhằm mục tiêu hoàn thiện kiến thức, áp dụng các hiểu biết và kỹ năng đã được học tập tại trường vào môi trường nghề nghiệp thực tế.

3.3. Ý nghĩa và vai trò của môn học: môn học này dành cho đối tượng là người học thuộc chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp. Môn học này đã được đưa vào giảng dạy tại trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc từ năm 2021 đến nay. Nội dung chủ yếu của môn học này nhằm giúp học sinh nắm vững các kiến thức cơ bản và nâng cao về các nghiệp vụ kế toán. Thông qua việc học tập và ứng dụng các lý thuyết và phương pháp kế toán, người học sẽ nắm vững cách quản lý và phân tích thông tin tài chính, từ đó hỗ trợ quyết định quản lý và đảm bảo sự minh bạch trong báo cáo tài chính của doanh nghiệp.

4. Mục tiêu của môn học:

4.1. Về kiến thức:

- + A1: Khái quát được tình hình cơ bản của doanh nghiệp
- + A2: Khái quát tóm tắt chế độ kế toán tại doanh nghiệp.

4.2 Về kỹ năng:

- + B1: Vận dụng được các kiến thức, kỹ năng thực hành kế toán vào thực tiễn công tác kế toán tại cơ sở
- + B2: Vận dụng được kỹ năng nghề trong thực hiện các phần mềm kế toán.
- + B3: Lập, kiểm tra, phân loại, xử lý chính xác chứng từ kế toán;
- + B4: Lập các báo cáo tài chính theo quy định

+ B5: Kiểm tra, đánh giá được công tác kế toán tài chính trong doanh nghiệp

4.3 Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ C1: Trung thực, tuân thủ đúng chế độ kế toán hiện hành

5. Nội dung của môn học

5.1. Chương trình khung

Mã MH/ MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ Thực tập/Thí nghiệm/Bài tập/Thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung	13	255	106	134	15
MH 01	Giáo dục Chính trị	2	30	15	13	2
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH 04	Giáo dục quốc phòng - An ninh	2	45	21	21	3
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1
MH 06	Tiếng Anh	5	90	42	42	6
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	60	1440	405	980	55
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	15	300	155	127	18
MH 07	Quản trị văn phòng	2	45	25	17	3

MH 08	Soạn thảo văn bản	2	45	25	17	3
MH 09	Kinh tế vi mô	2	45	25	17	3
MH 10	Lý thuyết tài chính tiền tệ	3	45	30	12	3
MH 11	Nguyên lý thống kê	2	45	20	23	2
MH 12	Nguyên lý kế toán	4	75	30	41	4
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	33	915	164	725	26
MĐ 13	Kế toán doanh nghiệp 1	5	90	45	40	5
MĐ 14	Kế toán doanh nghiệp 2	4	90	25	60	5
MH 15	Thuế	2	45	20	23	2
MĐ 16	Kế toán quản trị	3	60	25	32	3
MĐ 17	Tin học kế toán excel	4	90	29	57	4
MĐ 18	Tin học kế toán phần mềm	3	60	20	37	3
MH 19	Thực hành lập chứng từ và ghi sổ kế toán	4	120	-	116	4
MĐ 20	Thực tập tốt nghiệp	8	360	-	360	-
II.3	Môn học, mô đun tự chọn	10	225	86	128	11
MH 21	Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh	1	30	10	18	2
MH 22	Marketing	2	45	20	23	2
MĐ 23	Kế toán thương mại dịch vụ	2	45	18	25	2
MĐ 24	Kế toán hành chính sự nghiệp	2	45	18	25	2
MĐ 25	Kế toán thuế	3	60	20	37	3

TỔNG CỘNG	75	71	1695	511	1114
------------------	-----------	-----------	-------------	------------	-------------

6. Điều kiện thực hiện môn học:

6.1. Phòng học Lý thuyết/Thực hành: Đáp ứng phòng học chuẩn

6.2. Trang thiết bị dạy học: Projektor, máy vi tính, bảng, phấn

6.3. Học liệu, dụng cụ, mô hình, phương tiện: Giáo trình, mô hình học tập,...

6.4. Các điều kiện khác: Học cách lãnh đạo và động viên đội ngũ, quản lý xung đột và xây dựng môi trường làm việc tích cực.

7. Nội dung và phương pháp đánh giá:

7.1. Nội dung:

- Kiến thức: Đánh giá tất cả nội dung đã nêu trong mục tiêu kiến thức
- Kỹ năng: Đánh giá tất cả nội dung đã nêu trong mục tiêu kỹ năng.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Trong quá trình học tập, người học cần:
 - + Nghiên cứu bài trước khi đến lớp.
 - + Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập.
 - + Tham gia đầy đủ thời lượng môn học.
 - + Nghiêm túc trong quá trình học tập.

7.2. Phương pháp:

Người học được đánh giá tích lũy môn học như sau:

7.2.1. Cách đánh giá

- Áp dụng quy chế đào tạo Cao đẳng hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 09/2017/TT-LĐTBXH, ngày 13/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
- Hướng dẫn thực hiện quy chế đào tạo áp dụng tại Trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc như sau:

Điểm đánh giá	Trọng số
+ Điểm kiểm tra thường xuyên (Hệ số 1)	40%
+ Điểm kiểm tra định kỳ (Hệ số 2)	

+ Điểm thi kết thúc môn học	60%
-----------------------------	-----

7.2.2. Phương pháp đánh giá

Phương pháp đánh giá	Phương pháp tổ chức	Hình thức kiểm tra	Chuẩn đầu ra đánh giá	Số cột	Thời điểm kiểm tra
Thường xuyên	Viết	Báo cáo	A1, B1, B2, C1,	1	Sau 30 giờ.
Định kỳ	Viết	Báo cáo	A1, A2, B3, C1	1	Sau 550 giờ
Kết thúc môn học	Viết	Báo cáo	A1, A2 B1, B2, B3, B4, B5, C1	1	Sau 600 giờ

7.2.3. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc môn học được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm môn học là tổng điểm của tất cả điểm đánh giá thành phần của môn học nhân với trọng số tương ứng. Điểm môn học theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về đào tạo theo tín chỉ.

8. Hướng dẫn thực hiện môn học

8.1. Phạm vi, đối tượng áp dụng: Đối tượng Cao đẳng Kế toán doanh nghiệp.

8.2. Phương pháp giảng dạy, học tập môn học

8.2.1. Đối với người dạy

* **Lý thuyết:** Áp dụng phương pháp dạy học tích cực bao gồm: thuyết trình ngắn, nêu vấn đề, hướng dẫn đọc tài liệu, bài tập tình huống, câu hỏi thảo luận....

* **Bài tập:** Phân chia nhóm nhỏ thực hiện bài tập theo nội dung đề ra.